TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH HƯNG YÊN
---o0o---

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31/2024/QĐST - HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 01 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 5a/2024/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 01 năm 2024 về việc ly hôn giữa:

***Nguyên đơn**: Anh Tr C Tr, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Thôn H L, xã Ng L, thị xã M H,tỉnh H Y.

* **Bị đơn:**Chị D T H,sinh năm: 1989

Địa chỉ: Thôn H L, xã Ng L, thị xã M H,tỉnh H Y.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Cháu Tr G B, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2013

Người đại diện theo pháp luật của cháu Bảo: Anh Tr C Tr, sinh năm: 1986

Đều có địa chỉ: Thôn H L, xã Ng L,thị xã M H,tỉnh H Y.

Cháu Tr G L, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2016

Cháu Tr Ng Nh, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2022

Người đại diện theo pháp luật của cháu L và cháu Nh: Chị D T H,sinh năm:1989

Đều có địa chỉ: Thôn H L, xã Ng L, thị xã M H, tỉnh H Y.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 3 và khoản 4 Điều 147 của của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 73, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tr C Tr và Chị D T H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Tr C Tr và Chị D T H thuận tình ly hôn.

- **Về con chung**: Anh Tr C Tr và Chị D T H có 03 con chung là cháu Tr G B, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2013, cháu Tr G L, sinh ngày 13 tháng 3 năm 2016 và cháu Tr Ng Nh, sinh ngày 03 tháng 8 năm 2022. Anh Tr và chị H thoả thuận giao cháu Tr G B cho anh Tr nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi cháu B thành niên. Giao cháu Tr G L và cháu Tr Ng Nh cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi các cháu L và Nh thành niên.

Về việc cấp dưỡng nuôi con chung: Anh chị tự thoả thuận không yêu cầu Toà án giải quyết.

Anh Tr và chị H có quyền thăm và chăm sóc con chung; không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

-Về tài sản, vay nợ, công sức và ruộng nông nghiệp: Anh Tr C Tr và Chị D T H đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh Tr C Tr tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (Một trăm, năm mươi ngàn đồng)đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Toà án số 0001615 ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.

Trả lại cho anh Tr số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng), anh Tr đã nộp xong án phí sơ thẩm ly hôn

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tân Huyền

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã Mỹ Hào
- Các đương sự;
- Chi cục THA DS Thị xã Mỹ Hào.
- UBND xã Ng L.
- *Lưu hồ sơ vụ án.*